

**BÁO CÁO**

**Về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Hóa chất (sửa đổi)  
theo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội**

Kính gửi: Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường

Trên cơ sở kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 4954/TB-TTKQH ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Tổng Thư ký Quốc hội về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Hóa chất (sửa đổi), Bộ Công Thương báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật như sau:

**1. Về quy định liên quan đến ưu đãi đối với lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm**

- *UBTVQH có ý kiến cần rà soát để bảo đảm hiệu lực trong thực tiễn triển khai, tránh mâu thuẫn với các quy định về ưu đãi thuế được quy định tại Luật Đầu tư và dự thảo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi); rà soát, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất về chính sách giữa các dự án luật cùng trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9.*

Về nội dung này, Cơ quan chủ trì soạn thảo xin **giải trình** như sau:

Các ưu đãi đối với lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm đã được Chính phủ thống nhất trình Quốc hội tại Tờ trình số 371/TTr-CP ngày 30/7/2024 nhằm góp phần thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về thúc đẩy phát triển công nghiệp hóa chất, đồng thời tháo gỡ những khó khăn trong thu hút đầu tư sản xuất công nghiệp hóa chất hiện nay. Tại Kỳ họp thứ 8, đa số ý kiến ĐBQH đều tán thành cần có cơ chế, chính sách đủ mạnh để thúc đẩy phát triển lĩnh vực này, ngoài ra có ý kiến ĐBQH cho rằng cần nghiên cứu thêm nguyên tắc về các ưu đãi, biện pháp hỗ trợ khác để thúc đẩy ngành công nghiệp hóa chất phát triển trong thời gian tới. Như vậy, các quy định về ưu đãi đối với lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm là cần thiết, đã được Chính phủ thống nhất trình Quốc hội và được đa số ĐBQH tán thành.

Khoản 2 Điều 20 của Luật Đầu tư quy định đối tượng áp dụng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt, tuy nhiên trên thực tế, có rất ít dự án hóa chất thuộc đối tượng ưu đãi, hỗ trợ theo quy định này, đặc biệt đối với các nhà đầu tư trong nước. Do đó, dự thảo Luật quy định dự án đầu tư thuộc lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng

điểm phù hợp với chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất, có quy mô vốn đầu tư, tiến độ giải ngân theo quy định của Chính phủ được hưởng ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt theo quy định tại Luật Đầu tư và quy định của luật khác có liên quan (khoản 3 Điều 7). Cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng quy định nêu trên đã bảo đảm phù hợp với Luật Đầu tư<sup>1</sup> và phù hợp với thực tiễn các dự án hóa chất, hỗ trợ công bằng cho các nhà đầu tư.

Đối với các quy định về ưu đãi thuế, khoản 3 Điều 20 Luật Đầu tư quy định: *“Mức ưu đãi và thời hạn áp dụng ưu đãi đặc biệt thực hiện theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và pháp luật về đất đai”*, tuy nhiên danh mục các ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 12 dự thảo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8 không bao gồm lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm. Do đó, để bảo đảm hiệu lực trong thực tiễn triển khai và đồng bộ trong hệ thống pháp luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo **kiến nghị: Bổ sung lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm thuộc ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp tại khoản 2 Điều 12 và được hưởng mức ưu đãi tương đương với các ngành công nghiệp nền tảng khác** (như công nghiệp năng lượng, cơ khí chế tạo, công nghiệp vật liệu...) tại dự thảo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi).

*- UBTVQH đề nghị xác định rõ phạm vi ưu đãi; nghiên cứu, có thể bổ sung các nguyên tắc về ưu đãi khác hoặc các biện pháp hỗ trợ khác để thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp hóa chất (như việc sử dụng quỹ hỗ trợ đầu tư để có thể hỗ trợ cho các địa phương khắc phục ô nhiễm về môi trường khi đầu tư các dự án hóa chất trọng điểm tại địa phương).*

Cơ quan chủ trì soạn thảo xin **giải trình** như sau:

Về phạm vi ưu đãi, để tập trung nguồn lực phát triển lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm, dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết về tiêu chí quy mô vốn đầu tư và tiến độ giải ngân để dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp hoá chất trọng điểm được hưởng ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt. Cơ quan soạn thảo cho rằng phương án nêu trên tạo sự linh hoạt trong điều hành của Chính phủ, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ, từ đó hỗ trợ công bằng cho các nhà đầu tư, đặc biệt là khuyến khích nhà đầu tư tư nhân trong nước tiếp cận được với các cơ chế ưu đãi, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư dự án hóa chất trọng điểm.

Các nội dung khác về ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt (như mức ưu đãi và thời hạn áp dụng ưu đãi...) thực hiện theo quy định tại Điều 20 của Luật Đầu tư, ngoài ra các hình thức ưu đãi, hỗ trợ khác sẽ được tiếp tục rà soát, kiến nghị bổ sung khi sửa đổi các luật chuyên ngành (nếu có).

<sup>1</sup> Khoản 4 Điều 4 của Luật Đầu tư quy định: *“Trường hợp luật khác ban hành sau ngày Luật Đầu tư có hiệu lực thi hành cần quy định đặc thù về đầu tư khác với quy định của Luật Đầu tư thì phải xác định cụ thể nội dung thực hiện hoặc không thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư, nội dung thực hiện theo quy định của luật khác đó”*

## 2. Về quy định liên quan đến Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất

- *UBTVQH đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu quy định về tiêu chí để xác định cấp độ, phạm vi mức độ ảnh hưởng, trách nhiệm ứng phó sự cố hóa chất tại dự thảo Luật này với các quy định liên quan tại Luật Bảo vệ môi trường và Luật Phòng thủ dân sự để bảo đảm tính thống nhất và tính khả thi trong thực tiễn; nghiên cứu quy định trong dự thảo Luật để dẫn chiếu các luật và chỉ quy định những nội dung khác có tính đặc thù.*

Tiếp thu ý kiến của UBTVQH, dự thảo Luật đã chỉnh lý quy định về phân cấp sự cố hóa chất (khoản 1 Điều 40); trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hoạt động hóa chất khi xảy ra sự cố (khoản 3 Điều 40) theo hướng đồng bộ với quy định tại Luật Phòng thủ dân sự. Theo đó, dự thảo Luật đã phân cấp sự cố hóa chất thành 3 cấp độ 1, 2, 3, ngoài ra dự thảo Luật còn quy định “*sự cố cấp cơ sở*” để phù hợp với đặc thù của hoạt động hóa chất.

- *UBTVQH đề nghị nghiên cứu để tích hợp những nội dung của các loại kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố, góp phần tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, người dân trong công tác tổ chức thực hiện.*

Về nội dung này, Cơ quan chủ trì soạn thảo xin **giải trình** như sau:

Trong quá trình xây dựng dự án Luật, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu để xây dựng phương án lồng ghép, tích hợp Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất và Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường, tuy nhiên việc tích hợp các Kế hoạch gặp phải những hạn chế sau đây:

(i) *Về đối tượng:* Theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, tất cả các tổ chức, cá nhân đều có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường. Trong khi đó, theo dự thảo Luật hóa chất (sửa đổi), **chỉ có các tổ chức, cá nhân hoạt động tồn trữ hóa chất nguy hiểm vượt ngưỡng** mới phải xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất. Như vậy, việc tích hợp 2 loại kế hoạch nêu trên sẽ dẫn tới các tổ chức, cá nhân đã được phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất phải xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt lại; đồng thời khi tích hợp, đối tượng phải xây dựng Kế hoạch cũng sẽ tăng lên. Điều này dẫn đến nhiều khó khăn hơn cho doanh nghiệp trong việc tuân thủ các quy định.

(ii) *Về phạm vi:* Phạm vi của sự cố môi trường là rất lớn, trong đó có thể bao trùm cả sự cố hóa chất. Trên thực tế, tại các cơ sở hoạt động hóa chất có thể xảy ra sự cố môi trường mà không phải bắt nguồn từ sự cố hóa chất (ví dụ như sự cố vỡ đập bãi xỉ thải của Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem). Do đó, khi tích hợp 2 loại kế hoạch nêu trên, cơ quan chuyên môn về hóa chất sẽ phải tiến hành thẩm định các nội dung về ứng phó sự cố môi trường, **điều này có thể dẫn tới hạn chế sự hiệu quả của quá trình thẩm định.**

(iii) *Về thủ tục ban hành:* Hiện nay Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được doanh nghiệp tự xây dựng và ban hành, do đó việc tích hợp 2 loại kế hoạch trên sẽ dẫn tới Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường sẽ thuộc đối tượng phải được

cơ quan quản lý nhà nước thẩm định, phê duyệt, **từ đó tăng thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.**

Từ các lý do nêu trên, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên quy định như dự thảo Luật.

### **3. Về quy định quản lý nhà nước về hóa chất cần kiểm soát đặc biệt**

*UBTVQH đề nghị nghiên cứu đề xuất của Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường theo hướng giao Chính phủ quy định để bảo đảm sự linh hoạt và phù hợp với chủ trương đổi mới trong xây dựng luật, không quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, không luật hóa nghị định, thông tư.*

Tiếp thu ý kiến của UBTVQH, dự thảo Luật đã được chỉnh lý theo hướng lựa chọn phương án Chính phủ sẽ quy định chi tiết về công tác quản lý nhà nước về hóa chất nói chung, trong đó bao gồm cả quản lý nhà nước về hóa chất cần kiểm soát đặc biệt.

### **4. Về các nội dung khác**

Tiếp thu ý kiến của UBTVQH, Cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường rà soát để bảo đảm giải trình, tiếp thu đầy đủ ý kiến của ĐBQH và ý kiến của UBTVQH; bảo đảm tính thống nhất và khả thi trong hệ thống pháp luật; thể chế hóa đầy đủ chủ trương của Đảng về phát triển ngành công nghiệp hóa chất; thực hiện nghiêm chủ trương đổi mới của Đảng, Quốc hội trong công tác xây dựng luật; thực hiện nghiêm các quy định của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu khóa XIII và Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị.

Một số nội dung cụ thể, Cơ quan chủ trì soạn thảo xin **giải trình** như sau:

*- Về thể chế hóa đầy đủ hơn Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đặc biệt là việc xây dựng và triển khai lộ trình cấm sử dụng các loại hóa chất độc hại gây ô nhiễm nguồn nước và Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, nhất là yêu cầu phải thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng.*

Về nội dung này, Cơ quan chủ trì soạn thảo xin báo cáo như sau: Hiện nay dự thảo Luật đã có một số quy định nhằm thể chế hóa nội dung “*Xây dựng và triển khai lộ trình cấm sử dụng các loại hoá chất độc hại gây ô nhiễm nguồn nước*” tại Kết luận số 36-KL/TW như: Đảm bảo khoảng cách an toàn từ khu vực sản xuất, tồn trữ hóa chất tới khu vực khai thác nguồn nước sinh hoạt (Điều 34); Quy định kiểm soát toàn bộ vòng đời đối với hóa chất nguy hiểm (Chương III). Các quy định nêu trên nhằm hạn chế tối đa tác động xấu của hóa chất tới nguồn nước. Bên cạnh đó, dự thảo Luật đã có các quy định thể chế hóa nội dung “*đẩy*

*manh thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng” tại Kết luận số 81-KL/TW như: khuyến khích áp dụng nguyên tắc hóa học xanh trong thiết kế và lựa chọn công nghệ (Điều 6). Vì vậy, Cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên như dự thảo Luật.*

*- Về cơ chế cấp phép nhanh đối với hóa chất mới sử dụng trong trường hợp khẩn cấp, dự thảo Luật đã quy định tại khoản 3 Điều 19 theo hướng quy định về hồ sơ đăng ký hóa chất mới sử dụng cho mục đích nghiên cứu khoa học, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, trong đó chỉ yêu cầu về đơn đăng ký hóa chất mới tại thời điểm đăng ký, đối với thông tin về kết quả đánh giá hóa chất mới sẽ được bổ sung trong thời hạn 05 năm kể từ ngày đăng ký. Cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng phương án nêu trên đã bảo đảm việc cung ứng kịp thời hóa chất trong trường hợp khẩn cấp, đồng thời bảo đảm yêu cầu về quản lý hóa chất, an toàn hóa chất.*

*- Về thủ tục hành chính (TTHC), dự thảo Luật đã bãi bỏ 09 nhóm TTHC so với Luật Hóa chất hiện hành, thay thế quy định lập Phiếu kiểm soát mua, bán hóa chất độc bằng quy định lập Phiếu kiểm soát mua, bán đối với hóa chất cần kiểm soát đặc biệt và thực hiện trên Cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất (phương án này giảm đáng kể số lượng hóa chất cần phải lập Phiếu kiểm soát mua, bán so với Luật Hóa chất hiện hành và giảm thời gian thực hiện cho doanh nghiệp). Cơ quan soạn thảo cho rằng các giải pháp bãi bỏ, đơn giản hóa TTHC nêu trên đã tiết kiệm tối đa chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời vẫn bảo đảm mục tiêu quản lý.*

*- Về xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược phát triển công nghiệp hóa chất, dự thảo Luật đã quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 (trình tại Kỳ họp thứ 8 là Điều 9) và khoản 2 Điều 5 (trình tại Kỳ họp thứ 8 là Điều 10) để bảo đảm quy định phù hợp với pháp luật về quy hoạch.*

Trên đây là báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Hóa chất (sửa đổi) theo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Công Thương kính gửi Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế (để biết);
- Lưu: VT, HC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Sinh Nhật Tân**

